

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 21/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Quế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Thuỳ Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thị Th**, sinh năm 1978 tại Thôn Bình. Nơi cư trú: Ấp T, xã A, huyện P, tỉnh BD; nghề nghiệp: Làm thuê trình độ văn hóa 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H, sinh năm 1952 và bà Vũ Thị R, sinh năm 1954 (chết). Bị cáo có chồng tên Đinh Mạnh Th, sinh năm 1971, bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh BD. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh BD. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Lê Hồng D; Vắng mặt.

2. Ông Đinh Mạnh Th. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 02/02/2019, ông Hồ Văn T điều khiển xe mô tô biển số 64K1 - 248.90 chở bà Nguyễn Thị L đi trên đường ĐH 507 hướng từ xã An Linh vào Trại giam An Phước để thăm nuôi em trai đang chấp hành án tại Trại Giam An Phước. Khi đi đến khu vực ấp 5, xã An Thới, huyện Phú Giáo, ông T điều khiển xe không làm chủ tay lái nên tự ngã xuống đường bị thương tích nên người dân đưa ông T, bà L đi cấp cứu tại Trạm y tế xã An Thới, huyện Phú Giáo còn xe mô tô biển số 64K1-248.90 bị hư hỏng ông T vẫn để lại hiện trường. Lúc này, Vũ Thị Th điều khiển xe mô tô biển số 59N2-145.81 đi đến, thấy chiếc xe mô tô biển số 64K1 - 248.90 nằm ngã trên đường ĐH 507, T dừng xe hỏi người dân thì biết được anh T điều khiển xe mô tô bị ngã Th nhờ người dân đẩy xe mô tô biển số 64K1 - 248.90 của ông T vào nhà ông Lê Hồng D bên trong lề đường gửi rồi đến Trung tâm y tế xã An Thới báo cho ông T biết xe của ông T đang để ở nhà ông D. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô biển số 59N2 - 145.81 đi về hướng Trại giam An Phước. Khi đi qua nhà ông D được khoảng 50m, Th nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của ông T để làm phương tiện đi lại. Th quay lại nhà ông D nói với ông D, Th là người quen của ông T nên đem xe mô tô biển số 64K1 - 248.90 đi sửa giúp ông T rồi Th nhờ ông D và người dân xung quanh khiêng chiếc xe mô tô biển số 64K1 - 248.90 lên xe mô tô biển số 59N2 - 145.81. Th chở xe mô tô biển số 64K1 - 248.90 của ông T về nhà trọ của Th tại ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cất giấu. Khoảng 19 giờ cùng ngày, anh Đinh Mạnh Th là chồng của Th đi làm về, thấy xe mô tô biển số 64K1 - 248.90 để trong nhà anh Th nghi ngờ Th trộm cắp xe mô tô nên yêu cầu Th đem xe mô tô biển số 64K1 - 248.90 đến Công an xã An Thới, huyện Phú Giáo giao nộp. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/02/2019, Vũ Thị Th đến Công an xã An Thới, huyện Phú Giáo giao nộp chiếc xe mô tô biển số 64K1 - 248.90 và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 28/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 64K1 - 248.90 có giá 30.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tạm giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 64K1 - 248.90. Đây là xe của ông Hồ Văn T mượn của bà Trần Thị Mỹ H. Ngày 20/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại xe cho bà H, bà H nhận lại xe và không có yêu cầu githận.

- 01 xe mô tô biển số 59N2 - 145.81 đây là xe do bà Trần Thị N đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Ngày 16/9/2018, bà N đã làm giấy ủy quyền tặng (cho) chiếc xe này cho anh Nguyễn Phúc Bình M. Sau đó, anh M cho Vũ Thị Th mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại nhưng không biết Vũ Thị Th sử

dụng xe mô tô biển số 59N2 - 145.81 vào việc phạm tội. Ngày 20/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại chiếc xe trên cho anh M, anh M nhận lại sản và không yêu cầu gì thêm.

- 01 sợi dây thun dài 1,7m màu đỏ có chấm đen, hai đầu có móc sắt của ông Lê Hồng D. Ngày 20/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả cho ông D sợi dây thun trên.

Cáo trạng số 35/CT-VKSPG ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vũ Thị Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Thị Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Trong phần tranh luận bị cáo Vũ Thị Th cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị Th đã khai nhận: Ngày 02/02/2019, tại ấp 5, xã An Thái, huyện Phú Giáo, Vũ Thị Th lợi dụng lúc ông Hồ Văn T bị tai nạn giao thông, để xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 64K1 - 248.90 trị giá 30.000.000 đồng tại hiện trường, Th đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của ông T làm phương tiện đi lại. Th đã lén lút lấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 64K1 - 248.90 đem về nhà cất giấu để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người thực hành với lỗi cố ý trực tiếp. Về nhận thức bị cáo biết việc lén lút trộm cắp tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của bị hại có giá trị 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Vũ Thị Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Như vậy, Cáo trạng số 35/CT-VKSPG ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vũ Thị Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây, gia đình bị cáo có công với cách mạng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Xét mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Vũ Thị Th là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Thị Th đã tự nguyện bồi thường cho ông Hồ Văn T số tiền 9.500.000 đồng là chi phí ông Thao sửa xe, ông T nhận tiền và không yêu cầu ghi nhận nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về việc xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vũ Thị Th 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về vật chứng: Không đặt ra xem xét.

5. Về án phí Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Vũ Thị Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giã; (1)
- Công an huyện Phú Giã; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giã; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Quế